

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ KON TUM
TỈNH KON TUM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2024/HS-ST.

Ngày: 02-02-2024.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Thu

Các Hội thẩm nhân: Bà Trần Thị Hoa H

Ông A U.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Th - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố K.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố K tham gia phiên tòa: Ông Trần Viết Q - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2024, tại Hội trường Hội đồng xét xử hình sự tòa án nhân dân thành phố K, tỉnh K, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 171/2023/HS-ST ngày 22 tháng 12 năm 2023; Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 21/2024/QĐXXST- HS ngày 08 tháng 01 năm 2024 đối với bị cáo:

Phan Sơn H (tên gọi khác: Không), sinh ngày 17/3/2001, tại Kon Tum. Nơi cư trú: 40 Trần Nhân T, phường Trường Ch, thành phố K, tỉnh K. Nghề nghiệp: Thợ Sơn; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phan Sơn V, sinh năm 1968 và bà Nguyễn Thị Ngọc L, sinh năm 1970; Bị cáo chưa có vợ, con. Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 05/10/2023 cho đến nay có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Văn Q, sinh năm 2003. Trú tại: Sư đoàn 10, thành phố K, tỉnh K. Vắng mặt

2. Anh Nguyễn Hồng V, sinh năm 2003. Trú tại: Trung đoàn 28, Sư đoàn 10, xã Đ, thành phố K, tỉnh K. Vắng mặt

- Người chứng kiến: Anh Ông Ngọc L, sinh năm 2002. Địa chỉ: 131 Nguyễn Thiện Th, phường D, thành phố K, tỉnh K. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng đầu tháng 10/2023, Phan Sơn H thông qua ứng dụng Facebook Messenger liên hệ với một người đàn ông tên T (*Chưa xác định được nhân thân, lai lịch*) hỏi mua 1.400.000 (*Một triệu bốn trăm nghìn*) đồng ma túy đá. T đồng ý, sau khi H chuyển tiền cho T thì T bảo H đi đến ngã tư Trần Văn H – Trần Nhân T thuộc phường Thắng L, thành phố K để lấy ma túy được T ném ở dưới đất nơi cấm băng tên đường. Sau khi mua được ma túy, H đem về nhà tại 40 Trần Nhân T, phường Trường Ch, thành phố K cất giấu và sử dụng một mình.

Khoảng 00 giờ 40 ngày 05/10/2023, Nguyễn Hồng V và Phạm Văn Q uống rượu tại ngã tư Bà T – Lê Hồng Ph, phường Quyết Th, thành phố K. Lúc này, V rủ Q góp tiền mua ma túy về sử dụng thì Q đồng ý và góp 200.000 (*Hai trăm nghìn đồng*), Vũ góp 100.000 (*Một trăm nghìn đồng*), số tiền này Quang giữ. Thông qua các mối quan hệ xã hội, V biết Phan Sơn H có bán ma túy nên lấy điện thoại của Q tìm tài khoản Facebook của H, sau đó Q liên lạc với H qua tài khoản Facebook “Phan Sơn H” để hỏi mua 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng ma túy đá thì H đồng ý và hẹn đến ngã tư Bà Tr - Nguyễn Viết X, thuộc phường Thắng L, thành phố K để giao ma túy. Lúc này, số ma túy H mua của Tuấn vào đầu tháng 10/2023 đã sử dụng gần hết, còn lại một ít nên H đã lấy toàn bộ số ma túy còn lại bỏ vào bì ni lông hàn kín đem bán cho Q. V và Q thông qua tổng đài taxi hãng Sun gọi một xe taxi biển số 82E-000.98 do tài xế Ông Ngọc L điều khiển chở đến điểm hẹn. Khi đến nơi, Vũ ngồi trên xe taxi đợi còn Q xuống xe chờ H. Đến khoảng 01 giờ 30 phút, H điều khiển xe mô tô biển số 81N5-2862 đến vị trí Q đang đứng đợi. Tại đây, Q đưa cho H 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng, H đưa lại cho Q 01 (*Một*) bì ni lông trong suốt, hàn kín, bên trong có chứa ma túy, Q cầm trong lòng bàn tay phải và chuẩn bị lên xe rời đi thì bị Công an thành phố K, tỉnh K đến yêu cầu kiểm tra hành chính. Khi phát hiện lực lượng công an, H điều khiển xe mô tô bỏ chạy, Q vứt gói ma túy xuống đất tại vị trí Q đang đứng thì bị Cơ quan công an phát hiện, thu giữ và lập biên bản vụ việc.

Khoảng 07 giờ 00 ngày 05/10/2023, Cơ quan CSĐT – Công an thành phố K, tỉnh K tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phan Sơn H tại số 40 Trần Nhân T, phường Trường Ch, thành phố K. Quá trình khám xét phát hiện, thu giữ 01 (*Một*) xe mô tô biển số 81N5-2862 cùng số tiền 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng H bán ma túy cho Phạm Văn Q cùng các vật chứng khác có liên quan.

Tại kết luận giám định số: 275/KL-KTHS ngày 09/10/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh K kết luận: mẫu chất tinh thể rắn màu trắng bên trong bì ni lông hàn kín, được niêm phong trong phong bì gửi giám định là **ma túy**, là loại: **Methamphetamine**, có khối lượng: **0,077 gam**.

Vật chứng vụ án : Quá trình điều tra, cơ quan cảnh sát điều tra công an thành phố K đã tiến hành thu giữ:

+ 0,071 gam **ma túy** loại Methamphetamine, được niêm phong trong 01 140 (*Một*) phong bì mặt trước có in nội dung “**CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 275/KL-KTHS**”, mặt sau có các hình dấu tròn có

nội dung “**PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH K**” và các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán (*Số ma túy còn lại sau giám định*).

- 01 (*một*) điện thoại di động cảm ứng màu trắng, bị vỡ màn hình, mặt sau có ghi chữ iPhone, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, được niêm phong trong phong bì dán kín có chữ ký của những người liên quan và các hình dấu tròn của Công an phường Thắng L, thành phố K, tỉnh K. Ký hiệu “*ĐT Q*”.

- 01 (*một*) điện thoại di động, dạng cảm ứng, mặt sau có chữ Vivo, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, được niêm phong trong phong bì dán kín có chữ ký của những người liên quan và hình dấu tròn của Công an phường Thắng L, thành phố K, tỉnh K, Ký hiệu “*ĐT Vũ*”.

- 03 (*Ba*) tờ tiền Việt Nam, mệnh giá 100.000 (*Một trăm nghìn*) đồng có số seri lần lượt: UH 16890169, RE 17293381, HM 10486184, tất cả được niêm phong trong phong bì dán kín có chữ ký của những người liên quan và các hình dấu tròn của Công an phường Trường Ch, thành phố K, tỉnh K, ký hiệu “*TIỀN*”;

- 01 (*một*) điện thoại di động, dạng cảm ứng, mặt sau có chữ iPhone đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì dán kín có chữ ký của những người liên quan và hình dấu tròn của Công an phường Trường Ch, thành phố K, tỉnh K, Ký hiệu “*ĐT Hưng*”.

- 01 (*một*) xe mô tô biển số 81N5-2861 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe.

- 01 (*một*) cân điện tử màu đen, đã qua sử dụng; 01 (*một*) chai nhựa, cổ chai có gắn ống thủy tinh được uốn cong một đầu; 01 (*một*) kéo bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (*một*) ống nhựa màu trắng được cắt xéo một đầu, một đầu hàn kín.

Cáo trạng số 12/CT-VKSTPKT ngày 22/12/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh K truy tố bị cáo Phan Sơn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” quy định khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

***Tại phiên tòa**, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017. Tuyên bố: Bị cáo Phan Sơn H phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Đề nghị xử phạt bị cáo Phan Sơn H mức án từ 30 (ba mươi) đến 36 (ba mươi sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Bị cáo Phan Sơn H thừa nhận hành vi phạm tội, không bào chữa và không có ý kiến tranh luận.

Lời sau cùng: Bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để bị cáo được sớm trở về với xã hội.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, các quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an thành phố K, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Phan Sơn H thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám xét, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 01 giờ 30 phút ngày 05/10/2023 tại ngã tư Bà Triệu – Nguyễn Viết X thuộc phường Thắng L, thành phố K, tỉnh K, bị cáo Phan Sơn H đã có hành vi bán trái phép **0,077** gam ma túy loại **Methamphetamine** cho Phạm Văn Q với giá 300.000 (*Ba trăm nghìn*) đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố K, tỉnh K truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ tác hại của ma túy đối với sức khỏe con người và cộng đồng xã hội nhưng vẫn cố ý bán ma túy cho người khác sử dụng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm tới chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, hủy hoại sức khỏe con người, tiếp tay cho các đối tượng mua, bán trái phép chất ma túy và là nguyên nhân gây phát sinh nhiều hành vi phạm tội, tệ nạn xã hội khác.

[4] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự

Trước khi phạm tội bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[5] Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo; xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo. Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người biết tôn trọng pháp luật, tôn trọng sức khỏe của người khác và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo không có thu nhập ổn định, thường xuyên sử dụng ma túy, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[7] Trong vụ án này:

Đối với người tên “T” là người đã bán ma túy cho bị cáo H, hiện chưa xác định được nhân thân, lại lịch, Cơ quan CSĐT Công an thành phố K tiếp tục xác minh làm rõ sau.

Đối với anh Ông Ngọc L là lái xe taxi biển số 82E-000.98 chở Phạm Văn Q và Nguyễn Hồng V. Anh L không biết việc Q và V đi mua ma túy về để sử dụng nên Cơ quan CSĐT – Công an thành phố K không xem xét trách nhiệm hình sự đối với anh L là có căn cứ.

Đối với hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của Phạm Văn Q và Nguyễn Hồng V với khối lượng là **0,077** gam ma túy, loại Methamphetamine (không đủ định lượng). Hành vi của Q và V chưa đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại Điều 249 Bộ luật Hình sự. Do đó, Công an thành phố K đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 3.500.000 (*Ba triệu năm trăm nghìn*) đồng đối với Q và V theo quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 23 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[8] Về vật chứng của vụ án:

+ 0,071 gam **ma túy** loại Methamphetamine, được niêm phong trong 01 140 (Một) phong bì mặt trước có in nội dung “**CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 275/KL-KTHS**”, mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung “**PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH K**” và các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán (*Số ma túy còn lại sau giám định*); Đây là chất cấm lưu hành, cần tịch thu và tiêu hủy.

- 01 (*một*) điện thoại di động cảm ứng màu trắng, bị vỡ màn hình, mặt sau có ghi chữ iPhone, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, được niêm phong trong phong bì cán kín có chữ ký của những người liên quan và các hình dấu tròn của Công an phường Thắng L, thành phố K, tỉnh K. Ký hiệu “*ĐT Q*”; Điện thoại này Quang sử dụng vào mục đích liên hệ với bị cáo để mua ma túy, còn giá trị sử dụng, cần tịch thu nộp sung ngân sách Nhà nước.

- 01 (*một*) điện thoại di động, dạng cảm ứng, mặt sau có chữ Vivo, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, được niêm phong trong phong bì dán kín có chữ ký của những người liên quan và hình dấu tròn của Công an phường Thắng L, thành phố K, tỉnh K, Ký hiệu “*ĐT Vũ*”. Điện thoại này

Nguyễn Hồng V không sử dụng vào mục đích mua bán ma túy, vì vậy cần trả lại cho anh V là phù hợp với quy định của pháp luật.

- 03 (Ba) tờ tiền Việt Nam, mệnh giá 100.000 (Một trăm nghìn) đồng có số seri lần lượt: UH 16890169, RE 17293381, HM 10486184, tất cả được niêm phong trong phong bì dán kín có chữ ký của những người liên quan và các hình dấu tròn của Công an phường Trường Ch, thành phố K, tỉnh K, ký hiệu “TIỀN”. Đây là số tiền bị cáo H bán ma túy mà có, cần tịch thu sung ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) điện thoại di động, dạng cảm ứng, mặt sau có chữ iPhone đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì dán kín có chữ ký của những người liên quan và hình dấu tròn của Công an phường Trường Ch, thành phố K, tỉnh K, Ký hiệu “ĐT H”. Chiếc điện thoại này bị cáo H dùng để liên hệ bán ma túy cho Q và V, còn giá trị sử dụng cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- 01 (một) xe mô tô biển số 81N5-2861 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe và 01 đăng ký mô tô, xe máy (bản gốc) số 003066, biển số 81N5-2861, do Công an huyện Chư S, tỉnh G cấp cho chị Lê Thị M ngày 24/02/2009 (cha bị cáo là ông Phan Sơn V nộp tại phiên tòa). Chị Lê Thị M đã có lời khai trong hồ sơ vụ án là đã bán chiếc xe này cho một người đàn ông trên K nhưng không nhớ tên. Ông V công nhận chiếc xe này là tài sản của bị cáo, ông chỉ là người cất giữ dùm giấy đăng ký cho bị cáo. Bị cáo cũng thừa nhận đã sử dụng nguồn tiền từ lao động để mua xe này và bị cáo đã sử dụng xe này để mang ma túy bán cho ma túy Phạm Văn Q, do đó cần tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 (một) cân điện tử màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa, cổ chai có gắn ống thủy tinh được uốn cong một đầu; 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) ống nhựa màu trắng được cắt xéo một đầu, một đầu hàn kín; Đây là công cụ để bị cáo mua bán trái phép chất ma túy, không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt : Căn cứ khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015, sửa đổi năm 2017. Tuyên bố bị cáo Phan Sơn H (tên gọi khác: Không), phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Phan Sơn H **30 (Ba mươi)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 05/10/2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ Luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 0,071 gam **ma túy** loại Methamphetamine, được niêm phong trong 01 140 (Một) phong bì mặt trước có in nội dung **“CÔNG AN TỈNH K PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ SỐ: 275/KL-KTHS”**, mặt sau có các hình dấu tròn có nội dung **“PHÒNG KỸ THUẬT HÌNH SỰ CÔNG AN TỈNH K”** và các chữ ký ghi tên của những người tham gia niêm phong tại mép dán (*Số ma túy còn lại sau giám định*).

+ 01 (một) cân điện tử màu đen, đã qua sử dụng; 01 (một) chai nhựa, cổ chai có gắn ống thủy tinh được uốn cong một đầu; 01 (một) kéo bằng kim loại màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) ống nhựa màu trắng được cắt xéo một đầu, một đầu hàn kín.

-Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước:

+ 01 (một) điện thoại di động cảm ứng màu trắng, bị vỡ màn hình, mặt sau có ghi chữ iPhone, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, được niêm phong trong phong bì dán kín có chữ ký của những người liên quan và các hình dấu tròn của Công an phường Thắng L, thành phố K, tỉnh K. Ký hiệu “ĐT Q”;

+ 01 (một) điện thoại di động, dạng cảm ứng, mặt sau có chữ iPhone đã qua sử dụng, được niêm phong trong phong bì dán kín có chữ ký của những người liên quan và hình dấu tròn của Công an phường Trường Ch, thành phố K, tỉnh K, Ký hiệu “ĐTH”;

+ 01 (một) xe mô tô biển số 81N5-2861 đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng xe; 01 đăng ký mô tô , xe máy (bản gốc) số 003066, biển số 81N5-2861, do Công an huyện Chư S, tỉnh G cấp cho chị Lê Thị M ngày 24/02/2009.

- Trả lại cho anh Nguyễn Hồng V 01 (một) điện thoại di động, dạng cảm ứng, mặt sau có chữ Vivo, đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong, được niêm phong trong phong bì dán kín có chữ ký của những người liên quan và hình dấu tròn của Công an phường Thắng L, thành phố K, tỉnh K, Ký hiệu “ĐTV”.

(Các vật chứng có đặc điểm như Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 02/01/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố K và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố K).

3.Về án phí:Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Sơn H phải chịu 200.000 đ (*Hai trăm ngàn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Căn cứ vào các Điều 331; 332; 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo trình tự phúc thẩm . Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt

được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết hợp lệ./.

Nơi nhận:

- Vụ I TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh K;
- VKSND tỉnh K;
- VKSND Tp K;
- Công an Tp K;
- Chi cục THA dân sự Tp K;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(đã ký)

Mai Thị Thu

Nơi nhận:

- Vụ I TANDTC;
- TANDCC tại Đà Nẵng;
- TAND tỉnh Kon Tum;
- VKSND tỉnh Kon Tum;
- VKSND Tp Kon Tum;
- Công an Tp Kon Tum;
- Chi cục THA dân sự Tp Kon Tum;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Thị Thu